

Số: 890 /TTr-SGDĐT

Quảng Trị, ngày 10 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc xin phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Công trình: Trường THPT Lê Lợi;

Hạng mục: Cải tạo, nâng cấp sân thể dục thể thao, nhà để xe học sinh và hàng rào

Kính gửi:

- UBND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Trị.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 1011/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường THPT Lê Lợi, hạng mục Cải tạo nâng cấp sân thể dục thể thao, nhà để xe học sinh và hàng rào;

Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị trình UBND tỉnh Quảng Trị, Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Trị xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu với nội dung sau:

I. Mô tả tóm tắt dự án:

1. Tên công trình: Trường THPT Lê Lợi;

Hạng mục: Cải tạo nâng cấp sân thể dục thể thao, nhà để xe học sinh và hàng rào.

2. Tổng mức đầu tư: **732.682.000 đồng**

(Bảy trăm ba mươi hai triệu sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng./.)

Trong đó:

- Chi phí xây lắp	608.152.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	19.278.000	đồng
- Chi phí tư vấn:	60.215.000	đồng
- Chi phí khác:	10.147.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	34.890.000	đồng

3. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị.

4. Nguồn vốn: Nguồn dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2022.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2022.

6. Địa điểm và quy mô xây dựng:

6.1. Địa điểm xây dựng: Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

6.2. Nội dung và quy mô đầu tư:

6.2.1. Đường chạy vòng L=245m, rộng 5,0m; đường chạy thẳng L =50m, rộng 5,0m;

Đào san đất phong hóa đường chạy với chiều dày trung bình 0,27m, đắp đất với chiều dày 0,15m, k=0,9. Mặt đường cấp phối đá dăm mi 0-5mm dày 0,12m. Xây bó nền đường với tổng chiều dài 522,65m, BT lót đá 40x60 M100, dày 100, xây bó nền bằng bờ lô M75 dày 100. Giữa đường chạy quét vôi màu trắng chia đường chạy thành các khoảng.

6.2.2. Hồ cát nhảy xa KT 10,4x6,0m

Xây dựng hồ cát nhảy xa kích thước: (6,0x10,4)m: Xây bó hồ cát với tổng chiều dài 32,8m, BT lót đá 40x60 M100, dày 100, xây bó hồ cát bằng bờ lô M75, dày 100, trát bó nền vữa Xm M75, bên trong hồ đổ cát mịn ML=1,5-2 dày 0,5m.

6.2.3. Đường bê tông công phụ L= 21,37m

Đào san phong hóa trung bình dày 0,3m. Xây bó nền đường BT lót đá 40x60 M100, dày 100, xây bó nền bằng bờ lô M75, dày 150. Bê tông nền đường đá 20x40 M200 dày 150.

6.2.4. Nhà để xe

Nhà có diện tích (24,2x5,3)m, nhà có chiều cao 3,184m.

- Giải pháp kiến trúc: Mái lợp tôn dày 0,45mm trên nền xà gò thép hộp mạ kẽm KT 30x60x1,4mm; vì kèo thép hộp mạ kẽm KT 40x40x1,4ly. Sơn 3 nước chống gỉ.

- Giải pháp kết cấu: Móng đơn bằng BT M200, đá 10x20, KT 500x500x600. Trụ cột bằng thép ống mạ kẽm KT D90x2ly; ke chống bão 3 cái/m, thu nước mái bằng nhựa PVC D90 dày 3,2mm; Nền đổ bê tông đá 20x40 M150 dày 100, lát gạch Terrazzo KT 400x400.

6.2.5. Tường rào

- Phá dỡ tường rào đoạn ED L= 24,0m; đoạn DC L=54,0m đã xuống cấp.

- Xây mới tường rào đoạn C2-D-E L=27,0m và đoạn C-C1 L=51,0m, hàng rào cao 2,7m; Phần hàng rào đặc xây bằng gạch dày 150mm cao 1,8-2,1m; Hàng mục móng đơn bằng BTCT M200 đá 10x20. Giằng BTCT M200 đá 10x20. Sơn tường 03 nước ngoại thất. Phía trên tường lắp chông tổ hợp thép góc L30x30x4ly cao 0,9m và thép đặc D16 vuốt nhọn sơn 03 nước chống rỉ.

II. Phần công việc đã thực hiện:

DVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện, giá hợp đồng	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình	Công ty Cổ phần kiến trúc Vương Gia	40.000	Trọn gói	15 ngày	Quyết định số 649/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2021 của Sở GD&ĐT
	Tổng cộng		40.000			

II. Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:

DVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị thực hiện
1	Chi phí Quản lý dự án	Sở Giáo dục và Đào tạo	19.278
2	Chi phí thẩm định lập BCKTKT, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Sở Xây dựng Quảng Trị	1.049
3	Chi phí thẩm tra quyết toán	Tổ quyết toán công trình	4.175
4	Chi phí dự phòng	Sở Giáo dục và Đào tạo	34.890
	Tổng cộng		59.392

III. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

DVT: 1.000 đồng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Thi công xây dựng sửa chữa công trình	608.152	Nguồn dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2022	Chỉ định thầu rút gọn	Quý II năm 2022	Trọn gói	60 ngày
2	Giám sát thi công xây dựng sửa chữa công trình	20.215		Chỉ định thầu rút gọn	Quý II năm 2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công xây dựng
3	Chi phí bảo hiểm công trình	4.923		Chỉ định thầu rút gọn	Quý II năm 2022	Trọn gói	Theo tiến độ + 12 tháng bảo hành
Tổng cộng		633.290					

2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a. Cơ sở phân chia gói thầu: Việc phân chia dự án thành các gói thầu trên căn cứ vào tính chất của từng hạng mục công việc có tính độc lập với nhau, bảo đảm khi tổ chức lựa chọn nhà thầu và thực hiện hợp đồng phù hợp với tiến độ dự án.

b. Giá gói thầu:

- Gói thầu Thi công xây dựng sửa chữa công trình giá gói thầu theo hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt.

- Đối với gói thầu Tư vấn giám sát thi công xây dựng sửa chữa công trình. Giá gói thầu theo tỷ lệ % của chi phí xây dựng theo dự toán được phê duyệt.

c. Hình thức lựa chọn nhà thầu và phương thức đấu thầu:

- Gói thầu thi công xây dựng có giá gói thầu < 1,0 tỷ đồng nên chọn hình thức chỉ định thầu theo quy trình rút gọn để tiết kiệm thời gian thực hiện.

- Các gói thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng, bảo hiểm công trình < 0,5 tỷ đồng có giá trị nhỏ nên chọn hình thức hình lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu theo quy trình rút gọn để tiết kiệm thời gian thực hiện.

- Các gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu quy trình rút gọn không ghi nội dung phương thức lựa chọn nhà thầu.

d. Hình thức hợp đồng:

- Gói thầu tư vấn giám sát: Là gói thầu thông thường, đơn giản nên áp dụng hình thức hợp đồng trọn gói.

- Gói thầu thi công xây dựng: Là gói thầu quy mô nhỏ, tình hình thị trường không có sự biến động giá nguyên, nhiên vật liệu xây dựng, nhân công xây dựng và khối lượng công việc đơn giản nên áp dụng hình thức hợp đồng trọn gói.

IV. Tổng các giá trị phần công việc:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Giá trị thực hiện
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	40.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu	59.392
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	633.290
Tổng giá trị các phần công việc		732.682
Tổng mức đầu tư		732.682

V. Những kiến nghị: Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị trình Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Hương